TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:15/2023/HS-ST Ngày 27-03-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng.

Ông Lưu Văn Đê.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/HSST-QĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Văn D, sinh năm 1980; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 6, xã P, huyện H1, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc Q, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Lại Thị H2, sinh năm 1949; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 07/12/2022 cho đến nay. "có mặt".

- *Bị hại:*

1. Bà Thái Thị N, sinh năm 1962 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết:

1.1. Ông Thái Xuân A, sinh năm 1966; địa chỉ: Xóm 3, xã X, huyện H, tỉnh Nam Định. "vắng mặt"

1.2. Anh Thái Văn C, sinh năm 2002; địa chỉ: Xóm 3, xã X, huyện H, tỉnh Nam Định. "vắng mặt".

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lương Văn C1, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố số 22, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định. "vắng mặt"

2. Chị Vũ Thị Đ, sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm 2, xã X, huyện H, tỉnh Nam Định. "vắng mặt"

3. Anh Trần Văn T2, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 3, xã P, huyện H1, tỉnh Nam Định. "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/11/2022, Đỗ Văn D có giấy phép lái xe hạng FC, điều khiển xe ô tô bồn chở bê tông nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 18C-128.69 đi trên trục đường Quốc lộ 21 theo hướng thị trấn T đi thị trấn Y, huyện H. Khi đi đến khu vực tổ dân phố số 4, thị trấn C2, huyện H, tỉnh Nam Định, D điều khiển xe đi sang làn đường bên trái tăng tốc để vượt xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-791.19 đi cùng chiều phía trước. Do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi vượt xe, dẫn đến phần thành xe bên trái, khung kim loại bảo vệ thành xe, đèn cảnh báo bên trái xe ô tô do D điều khiển va chạm với bánh trước, giỏ đèo hàng phía trước, tay phanh, tay nắm lái bên trái của xe đạp do bà Thái Thị N điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Bà N bị chấn thương sọ não được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức Hà Nội đến ngày 12/11/2022 thì tử vong, xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ. Quá trình điều tra, Đỗ Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1630/KL-KTHS ngày 25/11/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Bà Thái Thị N chết do chấn thương sọ não, phù não, chảy máu nội sọ.

Tại bản kết luận giám định số 1612/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Tại thời điểm 08h04'13'' vị trí điểm va chạm trên hiện trường giữa xe ô tô và xe đạp nằm ở phần đường bên trái vạch phân chia phần đường (vạch tim đường) theo hướng di chuyển của xe ô tô BKS 18C-128.69; Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô và xe đạp nằm trên phần đường bên trái vạch phân chia làn đường (vạch tim đường) theo hướng di chuyển của xe ô tô BKS 18C-128.69.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 15/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện H kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 18C-128.69 là 100.000 đồng; Xe đạp là 45.000đ.

Cáo trạng số 17/CT-VKSHH ngày 06/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định để xét xử

đối với bị cáo Đỗ Văn D về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; xử phạt Đỗ Văn D từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà được chứng minh bằng kết luận điều tra, kết luận giám định; bằng lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 08 giờ ngày 05/11/2022, Đỗ Văn D có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô bồn chở bê tông biển kiểm soát 18C-128.69 đi trên trục đường Quốc lộ 21 theo hướng từ thị trấn T đi thị trấn Y, huyện H. Khi đi đến tổ dân phố số 4, thị trấn C2, huyện H, D điều khiển xe đi lấn sang làn đường bên trái để vượt xe ô tô tải đi cùng chiều phía trước. Do không chú ý quan sát, không

đảm bảo an toàn khi vượt xe, đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung năm 2009) dẫn đến va chạm với xe đạp do bà Thái Thị N điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: bà N bị chấn thương sọ não, phù não, chảy máu nội sọ và tử vong vào ngày 12/11/2022.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 260. Tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định: *"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người;"

[3] Bị cáo Đỗ Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo phải bị xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình đã gây ra; đã tích cực tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã chết có đơn đề nghị đình chỉ truy tố, xét xử đối với bị cáo căn cứ theo quy định pháp luật thì bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có ý thức sửa chữa lỗi lầm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề

hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm".Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 18C-128.69 là tài sản hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn Cơ giới M; xe đạp là tài sản hợp pháp của bà Thái Thị N. Đại diện Công ty TNHH Cơ giới M và gia đình bà N đề nghị nhận lại xe, tự khắc phục thiệt hại, không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho Công ty TNHH Cơ giới M và gia đình bà N quản lý, sử dụng là phù hợp.

[8] Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Văn D đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bà N số tiền 90.000.000 đồng. Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bà N không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Xử phạt Đỗ Văn D 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã P, huyện H1, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Đỗ Văn D.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Đỗ Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Việt Hùng **Lưu Văn Đê** **Nguyễn Thị Hằng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS
- Bị cáo;
- Đại diện HPBH;
- CQ ĐT HH;
- Sở tư pháp;
- VP CAHH ;
- UBND xã P;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng